Tập 3 — Bà Phu Nhân Xinh Đẹp

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Đức Phật trở lại Veḷuvanārāma khi trời đang còn tiết xuân trong lành và mát mẻ. Thoáng nhìn quang cảnh đó đây, ngài biết là có một vài dấu hiệu sa sút về chất lượng, phẩm hạnh của một số đông tỳ-khưu sau khi vắng ngài cũng như thiếu vắng những bậc thượng thủ A-la-hán. Tuy nhiên, công việc chấn chỉnh nội bộ cũng không có gì cần được nhắc đến vì tôn giả Sāriputta và Ānanda đã lo việc ấy. Còn đức Phật thì hầu như phải thường xuyên thuyết pháp vào mỗi buổi chiều vì hai hàng cư sĩ rất khát khao học hỏi. Kết quả thật đáng ngạc nhiên là rất nhiều nam cư sĩ, nữ cư sĩ đắc quả Nhập Lưu. Đặc biệt có một trưởng giả tên là Visākha đắc quả Bất Lai! Cuối buổi giảng, đức Phật nói với đại chúng: - Hôm nay Như Lai rất vui mừng vì khá nhiều người đã bước vào dòng bất tử; lại còn có người đạt được quả vị bất thối... Từ đây, lộ trình của họ là lộ trình của an lạc và hạnh phúc, không bao giờ còn rơi đọa vào bốn con đường đau khổ nữa! Sau lời tuyên bố của đức Phật, số cư sĩ ấy chợt đứng dậy, đến đảnh lễ gần bên chân đức Phật với niềm vui tươi mới, có kẻ sụt sùi nước mắt. Riêng trưởng giả Visākha thì

muốn xin xuất gia. - Chưa phải lúc, này Visākha! Đức Phật nói - Đúng thời, Như Lai sẽ để cho ông tròn sở nguyện. Hiện tại, ông có pháp học vững chắc, tròn đủ tín, giới, văn, thí, tuệ - nên trong hình tướng cư sĩ, ông còn đem đến lợi ích rất nhiều cho gia đình, bà con quyến thuộc cũng như bè bạn gần xa. Về nhà, trưởng giả Visākha lặng lẽ bước lên lầu, tìm chỗ yên tĩnh tọa thiền. Đến giờ cơm chiều, phu nhân xinh đẹp của ông là bà Dhammadinnā dịu dàng đến bên, đặt tay lên vai, âu yếm nói: - Đến giờ cơm rồi, thưa phu quân! Đợi giấc tối, giấc khuya hãy tiếp tục công phu. Xả thiền, trưởng giả Visākha nhẹ nhàng nắm tay bà đặt ra ngoài rồi ân cần nói: - Bắt đầu từ hôm nay, ta hoàn toàn không muốn nắm bàn tay xinh đẹp của nàng nữa; xin nàng hãy thông cảm cho ta. - Chàng ghê sợ bàn tay của thiếp sao? - Không phải vậy! Rồi ta sẽ nói chuyện với nàng sau. Yên lặng một lát, bà Dhammadinnā nói: - Thôi, bây giờ đi rửa mặt, rửa tay rồi xuống dùng cơm; cả nhà đang đợi. - Cũng không cần thiết phải ăn nữa! Ăn một bữa là đủ nuôi sống cái thân rồi. Lại yên lặng. - Hay thiếp đã có làm việc gì sai trái, có lỗi với chàng? - Không, không có! Trưởng giả Visākha lắc đầu - Nàng là người đàn bà tài sắc vẹn toàn; và còn hơn thế nữa, còn cả giới hạnh và đức độ mà người ở gái xấu tính nhất cũng kính yêu và cảm mến. - Đừng nói lời rào đón hoa hương ngọt mật như vậy nữa - Bà Dhammadinnā giận dỗi - Hay là chàng chán thiếp rồi, chán cái thân xác núc ních đã chảy tràn những thịt và mỡ và nơi nào cũng đầy dẫy những xú uế và bất tịnh này? Minh Đức Triều Tâm Ảnh 103

Trưởng giả quay sang nhìn bà vợ yêu quý, thổ lộ, tâm sự: - Nàng đừng nói hơi quá như vậy nó làm rơi mất nghĩa tình tốt đẹp bấy nay. Ta không có lỗi mà nàng cũng không có lỗi. Ta nói thật cho nàng nghe. Số là sáng nay nghe được pháp từ đức Đạo Sư, tâm trí ta đã chìm vào rất sâu với giáo pháp. Nói rõ hơn là ta hiện đang sống, hiện đang thở với

giáo pháp ấy. Trạng thái tinh thần của ta hiện nay chỉ khế hợp với cái gì thanh lương, cao sáng, tĩnh lặng. Ở đấy, nó không còn có chỗ cho những tình cảm vợ chồng, nhu cầu bản năng thân xác cũng như những cái gì thuộc dục lạc ngũ trần... Bà Dhammadinnā yên tĩnh, chăm chú lắng nghe. Trưởng giả Visākha tiếp tục: - Vậy, cái duyên tơ tóc mặn nồng của chúng ta từ nay nên gác lại. Tài sản mấy trăm triệu đồng tiền vàng - ta để lại hầu hết cho nàng, cứ tùy nghi sử dụng. Ta chỉ cần một phần năm tài sản ấy để nuôi thân và bố thí, cúng dường cho đến khi đủ duyên xuất gia mà thôi. Nàng có thể cai quản gia sản, tùy ý. Nàng có thể lấy hết mang về nhà cha mẹ, cũng tùy ý. Nàng có thể lấy một tấm chồng khác, cũng tùy ý luôn! Thú thật với nàng là nàng còn trẻ, còn đẹp; hơn thế nữa, cái nữ tính đằm thắm, dịu dàng của nàng còn lôi cuốn, hấp dẫn biết bao nhiêu bậc vương tôn, công tử trên đời này! Đừng vì tự ái vẩn vơ mà nói những lời làm trái tim của ta đau xót... Bà Dhammadinnā chợt cất giọng ráo hoảnh: - Chàng nói đã xong chưa? - Xong rồi! - Vậy thì cho thiếp được phát biểu chính kiến, được chăng? - Sẵn sàng! - Vậy thì sau khi liễu ngộ giáo pháp, sống từng hơi thở với giáo pháp chàng cảm thấy người vợ đầu gối tay ấp của 104 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

mình, gia sản mấy trăm triệu đồng tiền vàng của mình, đều là vật ngoại thân, là thứ không nên dính mắc, quyến niệm; nói rõ hơn là đáng viễn ly, quăng bỏ, có phải thế chăng? Trưởng giả Visākha nhìn sâu vào mắt bà: - Về gia sản thì đúng vậy! Bà Dhammadinnā cất giọng cứng cỏi: - Đáng quăng bỏ có nghĩa là cái mà chàng đã bỏ đi, đã mửa ra thì xin nói thẳng, thiếp cũng cương quyết không nhận những vật mà chàng đã bỏ đi, không nuốt những vật mà chàng đã mửa ra! Trưởng giả Visākha sững sờ: - Ý nàng như thế nào? - Chàng hãy cho thiếp được xuất gia! Trưởng giả Visākha tưởng tai mình nghe lầm: - Nàng nói sao? - Chàng quăng bỏ được thì thiếp cũng quăng bỏ được! Hãy cho thiếp xuất gia. Trưởng giả Visākha lặng người vì hoan hỷ! Cái hoan hỷ nó chảy rần rần như mọc ốc cả người, nghẹn ngào chưa nói được lời nào thì bà Dhammadinnā có vẻ trầm tư, xa vắng rồi cất giọng thủ thỉ: - Đã lâu lắm rồi, thưa phu quân! Kể từ khi gá nghĩa, se duyên cùng chàng, thiếp sống rất hạnh phúc. Hạnh phúc vì có được người chồng tốt: tốt tướng, tốt nết, tốt bởi tâm đại lượng, tốt trong thái độ khu xử và tốt cả những ngôn lời nhã nhặn, lịch thiệp, dịu dàng... Chẳng có người đàn bà nào gặp được phúc duyên trọn hảo, tuyệt mỹ như thế. Tuy nhiên, có một cái cảm giác, ồ không, là một cảm thức lúc nào nó cũng chờn vờn, mơ hồ như sương như khói; rằng là, đây là kiếp sống ăn gởi, ở nhờ, tạm bợ và phù du. Có cái gì đó không chắc thật, không vững bền. Dường như là phải có một thế giới khác, một cảnh giới khác, nó rất thân thuộc, lại nằm sâu đâu đó trong ký ức xa xăm! Có một tiếng gọi. Có một tiếng Minh Đức Triều Tâm Ảnh 105

gọi đò từ bên kia sông vẳng lại. Có một cánh tay đưa vẫy đâu đó ở cuối con đường, bên kia dốc núi! Đã có nhiều đêm, nhiều đêm thiếp đã thao thức, thao thức một cõi về vĩnh cửu nào đó, mà thiếp không dám thổ lộ với ai, kể cả chàng, thưa phu quân! - Đúng, rất đúng! Chính ta trước đây, đôi lúc cũng có cảm giác như vậy, cảm thức mơ hồ như vậy! - Hay là nhiều kiếp trước đây, đâu từ xa xăm, chúng ta đã từng sống đời xuất gia phạm hạnh? Và những cảm thức kia là những nhắc nhở để trở về, đừng có lang thang, phiêu dạt nữa? - Cảm ân phu nhân! Và chợt như mới phát hiện, trưởng giả Visākha nhận xét -

Thật là kỳ lạ! Sống đã lâu với nàng, mà cho đến hôm nay, ta mới phát giác là nàng nói hay quá. Hay ở ngôn ngữ, hay ở cung bậc, nhịp độ và hay ở âm thanh truyền cảm nữa! Đúng là nàng phải xuất gia mới tỏ lộ hết đạo hạnh, trí tuệ và tài năng! Bà Dhammadinnā vui mừng nói: - Cảm ân phu quân! Ngay ngày hôm sau thôi, trưởng giả Visākha hoan hỷ đưa vị phu nhân xinh đẹp của mình, bà Dhammadinnā đến Ni viện trên cái kiệu vàng. Đức vua Seniya Bimbisāra hay tin chuyện hy hữu nên đã cùng bà chánh hậu Videhi và hoàng tử A-xà-thế cùng đến dự lễ. Đức Thế Tôn đã biết chuyện này nên đã cùng các vị trưởng lão sang chứng minh và cho bà thọ cụ túc giới trước khá đông đủ Tăng ni hai viện. Trưởng giả Visākha làm thí chủ buổi lễ; và sau đó, đặt bát cúng dường Tăng ni lưỡng viện suốt một tuần lễ. Cũng suốt một tuần lễ ấy, đức Phật và các vị trưởng lão thay nhau thuyết pháp, đôi ngày lấn sang cả đêm vì nhu cầu nghe pháp quá đông. Rải rác trong thời gian ấy, khá đông các công nương, các cô tiểu thư, các cô gái đủ mọi thành phần trong xã hội xin xuất gia tỳ-khưu-ni. 106 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Trong số họ, sau này, có nhiều bậc trượng ni làm nơi y chỉ vững chắc cho Ni chúng! Chuyện bà phu nhân xinh đẹp đột ngột quăng bỏ tài sản, không nuốt vật đã mửa ra là mấy trăm triệu đồng tiền vàng để xin xuất gia, trong lúc ông chồng, trưởng giả Visākha, được đức Phật ngầm xác chứng đắc quả Bất Lai lại chưa được đức Phật cho phép đi theo giáo hội, được Tăng ni bàn tán thảo luận nơi này và nơi khác. Hôm kia, có mặt đầy đủ Tăng ni hai viện, hai hàng cư sĩ áo trắng, cả đức vua Bimbisāra, đức Phật thấy là phải thời, nên vén mở bức màn quá khứ: "- Bà Dhammadinnā từ thời Phật Padumuttara là một cô ở gái nghèo hèn, hôm ấy đi múc nước, trông thấy tướng hảo thanh tịnh của trưởng lão Sujāta - đại đệ tử của đức Phật - phát tâm hoan hỷ cúng dường một chiếc bánh ngọt. Thấy căn duyên sau này của cô gái, trưởng lão đã ngồi xuống và thọ dụng chiếc bánh ngay tại chỗ. Cô vô cùng sung sướng, thỉnh ngài về nhà và đặt thêm vật thực cúng dường nữa. Ông bà chủ thấy tính hạnh của cô gái, rất vừa lòng nên đã chọn nhận cô làm con dâu trong gia đình. Sau đó, cô thường cùng với cả gia đình đi nghe đức Phật Padumuttara thuyết pháp. Trong một lần cúng dường lớn đến đức Phật và chư tăngi, lúc ngài đang tuyên dương một vị tỳ-khưu-ni tối thắng đệ nhất về hạnh thuyết pháp, hoan hỷ quá, cô thầm nguyện sau này mình cũng sẽ được như vậy. Biết tâm tư của cô gái, đức Phật Padumuttara đã thọ ký cho cô sẽ thành đạt nguyện vọng ấy vào thời đức Phật Sākya Gotama, chính là Như Lai hiện nay. Vào thời đức Phật Kassapa, cô gái sinh vào gia đình hoàng tộc, tại Bāraṇāsī, công chúa con vua Kikī, tên là Sudhamma. Họ có bảy chị em. Cô trưởng công chúa thuở trước, bây giờ là tỳ-khưu-ni Khemā. Cô công chúa út, chính là cô bé Visākhā, tại Bhaddiya, mới bảy tuổi đã đắc quả Nhập Lưu. Còn cô công chúa thứ sáu, chính là tỳ-khưu-ni Minh Đức Triều Tâm Ảnh 107

Dhammadinnā mà sau này, theo với ước nguyện cũ đã được đức Phật Padumuttara thọ ký, sẽ trở thành một vị tỳ-khưu-ni tối thắng đệ nhất về hạnh thuyết pháp trong hàng Ni chúng". Thuyết đến ngang đây, đức Phật mỉm cười: - Này, tỳ-khưu Dhammadinnā! Cô có nhớ ước nguyện cũ khi quỳ bên chân đức Phật Padumuttara không? Vị tân tỳ-khưu-ni cúi đầu, đáp lí nhí: - Dạ, đệ tử do quá khứ che ám nên không nhớ gì, không

biết gì cả, bạch đức Tôn Sư! - Là hạnh đệ nhất về thuyết pháp đấy! Vậy hãy cố gắng mà nghe pháp, suy tư pháp, chiêm nghiệm pháp - kết hợp với công phu nghiêm túc hành trì, tu tập rồi đến lúc cô sẽ thỏa được ước nguyện. - Tâu vâng, bạch đức Thế Tôn! Chợt đức Phật hỏi giữa hội trường: - Tỳ-khưu-ni Khemā, con gái của Như Lai đâu rồi! Đại chúng hoảng kinh, vì khi đức Phật gọi con trai hay con gái là ngài đã xác chứng vị ấy đã đắc quả A-la-hán rồi. Nên khi tỳ-khưu-ni Khemā bước ra, ai cũng chăm chú nhìn. Trước đây, bà nổi tiếng về sắc đẹp; bây giờ, dẫu mặc y hoại sắc, phá tướng nhưng nét kiều diễm, duyên dáng xưa vẫn không phai mờ. Trong mắt một số người, thì bây giờ, cái đẹp ấy được phủ bên ngoài một lớp đức hạnh và trí tuệ nữa, nên đã vượt xa phàm sắc thế tình, thiêng liêng và mỹ toàn hơn! Riêng đức vua Bimbisāra thì cảm giác một hạnh phúc tràn đầy, chất ngất! Đức Phật hỏi: - Vào thời đức Phật Kassapa, cô là trưởng công chúa, con của đức vua Kikī, cô đã nhớ chưa? - Bạch, đệ tử nhớ rồi! - Vị tân tỳ-khưu-ni Dhammadinnā, cũng là công chúa, em gái thứ sáu của cô, cô vẫn còn nhớ chứ? 108 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Bạch, đệ tử nhớ. Đệ tử còn nhớ cô em gái út mà bây giờ là cô bé Visākhā nữa. Ngoài ra, đệ tử còn biết rằng, bốn cô em còn lại, trước sau cũng tao ngộ chánh pháp. - Như Lai xác nhận như vậy! Và như để tuyên dương công hạnh của tỳ-khưu-ni Khemā, đức Phật hỏi tiếp - Mấy năm nay, con gái tu tập ra sao? - Bạch Thế Tôn! Có lẽ do duyên phúc cổ xưa dày dặn nên sau khi xuất gia xong, đệ tử tìm cách thích ứng ngay với hoàn cảnh mới, đời sống mới. Hãy thôi đi thượng vị loại cứng loại mềm. Hãy thôi đi xiêm lụa mịn màng, thơm tho với chất liệu và đo may tuyệt hảo. Hãy thôi đi giường nệm, gối kê, gối đỡ êm ái, cao sang. Hãy thôi đi tới lui xe ngựa kẻ hầu người đón, kẻ quạt, người nâng! Hãy thôi đi vào ra kiểu cách, quý phái tự khoe, tự hào về sắc đẹp của mình! Từ rày, ăn, mặc, ngủ gì cũng được, gì cũng xong! Tuy ban đầu thật là khó khăn, vất vả; nhưng cứ cố gắng, cố gắng, cứ tâm niệm mãi, riết rồi cũng quen, cũng vô vi, vô sự như ai! Khi đã thích ứng được rồi thì có được niềm vui tinh thần vô cùng lớn lao! Niềm vui này nó rất nhẹ nhàng, rất thanh khiết, nó lâng lâng hỷ lạc cả ngày! Hôm kia, vào khoảng tháng thứ bảy sau khi xuất gia, đệ tử nhìn ngọn đèn dầu lạc với tim và bấc, nó cháy sáng như thế nào rồi dần dần lụi tắt như thế nào. Dựa trên nền tảng có điều kiện, sinh diệt ấy; đệ tử quán tưởng cái thân được kết hợp hữu vi này. Từ đó, đệ tử đi sâu vào cảm thọ, tâm hành... thì thấy chúng cũng rỗng không, sinh diệt, vô tự tính. Khi thấy rõ danh sắc sinh diệt quá nhanh đệ tử bắt đầu nhàm chán các dục, các ái - chứng nghiệm sâu xa các trạng thái vắng lặng, tịch tịnh, thanh bình của tâm trí. Ôi! Quả thật là hạnh phúc! Rồi cũng từ đấy, đệ tử dễ dàng đi sâu vào định, vào tuệ, vào tuệ phân tích cùng các thắng trí! Thế là việc lớn, đệ tử đã làm xong, gánh nặng tử sinh đệ tử đã đặt xuống, bạch đức Thế Tôn! Chợt đức Phật nói với tôn giả Sāriputta: Minh Đức Triều Tâm Ảnh 109

- Con gái của Như Lai đã nói lên sự tu tập của mình, định, tuệ, tuệ phân tích và các thắng trí, vậy ông có cách gì để cho đại chúng được thấy, được biết là con gái của Như Lai đã thuần thục trong các định, tuệ, đắc tứ vô ngại giải và tự mình thành thục, thông suốt cả Abhidhamma (A-tỳ-đàm)? - Thưa vâng, bạch đức Thế Tôn! Thế rồi, bậc Tướng quân Chánh pháp bước ra, mỉm cười, nhẹ nhàng đặt ba câu hỏi về sắc, ba câu hỏi về danh, ba câu hỏi về uẩn, ba câu hỏi về xứ, ba câu hỏi về giới, ba câu hỏi về tâm, ba câu

hỏi về tâm sở, ba câu hỏi về sắc pháp, ba câu hỏi về Niết-bàn. Câu hỏi nào cũng ngắn gọn nhưng trọng lượng cả ngàn cân. Câu hỏi nào cũng hàm tàng kiến thức về giáo pháp nhưng nghiêng trọng ở kinh nghiệm, thực nghiệm tu chứng nội tâm. Cả pháp đường yên lặng phăng phắc. Một con ruồi bay cũng nghe được tiếng vo ve. Rồi tuần tự, trầm tĩnh và chín chắn, tỳ-khưu-ni Khemā lần lượt trả lời, giải minh; không bập bẹ, không phều phào, không ấp úng, không gián đoạn mà nó lưu loát, gãy gọn, sáng sủa, liền lạc. Nó trôi chảy như lượng nước của trăm con sông dài. Cũng không chỉ có vậy, nó như nước chảy ra tự nguồn, cái nguồn suối trong vắt được tích lũy đâu tự ngàn xưa. Như sợi dây đàn căng đúng độ, chỉ cần một va động nhẹ là phát ra âm thanh tuyệt hảo... Tỳ-khưu-ni Khemā đã trả lời xong tất thảy mọi câu hỏi. Tôn giả Sāriputta sau khi khảo nghiệm, đưa ra kết quả: - Bạch đức Thế Tôn! Đệ tử không hỏi về thắng trí vì biết vị tỳ-khưu-ni ưu hạng này đã có đủ sáu thông. Còn về Tứ vô ngại giải và thông suốt Abhidhamma, đệ tử dám tuyên bố là trong hàng Ni chúng chưa có người thứ hai! Đức Phật tán thán: - Đúng là vậy! Quả là hy hữu thay! Này con gái! Lời nguyện xưa, khi quỳ bên chân đức Chánh Đẳng Giác Padumuttara, cô đã thành tựu rồi đấy. Trước hội chúng Tăng 110 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

ni và cư sĩ hai hàng, hôm nay, Như Lai tuyên bố, tỳ-khưu-ni Khemā là bậc đệ nhất, tối thắng về trí tuệ trong hàng Ni chúng! Không có vinh hạnh nào hơn, vinh quang nào hơn - khi lời tuyên bố ấy được nói ra từ đức Chánh Đẳng Giác! Đức vua Seniya Bimbisāra chợt thực hiện một hành động rất đẹp, là sau lời tuyên bố của đức Phật, ông đã bước ra từ chỗ ngồi danh dự, đến đảnh lễ đức Phật với năm vóc sát đất. Rồi ông cũng làm như thế trước tỳ-khưu-ni Khemā với thái độ vô cùng tôn kính, chậm rãi nói rằng: - Trước đây, nàng là bà hoàng, là bậc quý phi vô cùng trân quý của trẫm, nhưng nay thì khác rồi! Nay thì nàng đã là bậc xuất gia phạm hạnh, còn là bậc đệ nhất về trí tuệ qua xác chứng của đức Tôn Sư và bậc Tướng quân Chánh pháp! Vậy, từ rày về sau, trẫm với tâm phục, khẩu phục xin làm bổn phận của một đệ tử, một thiện nam ngoan ngoãn và thuần thành nhất! Cả giảng đường lớn rộng rộ lên lời tán thán, ca ngợi không ngớt, lâu sau mới yên lặng được. Đức Phật nói lời cuối cùng, khép lại buổi giảng: - Vậy là đã rõ, ở đây cũng là duyên xưa lối cũ nữa! Nhân, duyên và quả ấy thật là sâu thẳm, thật là nhiệm mầu. Hãy ngẫm mà xem! Thế ra, đôi khi chỉ một cành hoa, một tí bột hương, một miếng cơm, một muỗng canh, một cái bánh ngọt, một cây kim, một sợi chỉ, một ngọn đèn, một hình bóng y vàng thoáng qua, một khung cảnh thanh tịnh của am môn, một lời kinh, một câu pháp, một tình, một nghĩa... đã gieo ươm ở đâu đó, trong chợt thoáng nào đó, trong một kiếp phù du trôi nổi bọt bèo nào đó mà chúng có mất đi đâu! Tất thảy, tất thảy hằng sa vạn tượng, khi một nhân đã gieo, một duyên hỗ trợ, đã gặp gỡ, đã gắn kết... thì nó sẽ trùng trùng duyên khởi, duyên sở duyên... để trước sau, sớm muộn cũng tao ngộ chánh pháp, đặt được bàn chân bất tử trong Minh Đức Triều Tâm Ảnh 111

giáo pháp của chư Chánh Đẳng Giác! Các người hãy ghi tâm, khắc cốt lời của Như Lai hôm nay. Cả pháp đường vang lên “Sādhu, lành thay!”.

112 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Bài Học Về Vợờn

Lâu quá, đức Phật chưa ghé thăm khu vườn xoài của Jīvaka và núi Linh Thứu. Hôm ấy, sau khi đi trì bình khất thực ở Vương Xá, đức Phật chậm rãi bộ hành nhắm theo hướng nam, đi mãi ra ngoại ô, đến vườn xoài của thánh y Jīvaka. Rải rác đây đó có một số cốc liêu mà trước đây thánh y Jīvaka đã dâng cúng. Chư tăngi nơi này thấy đức Phật đột ngột xuất hiện, họ đến tiếp bát, dâng nước rửa tay và chân, dọn dẹp và sắp xếp một chỗ tươm tất và sạch sẽ nhất để ngài an tọa. Độ thực xong, đức Phật lựa tìm một gốc cây để tĩnh chỉ vào buổi trưa. Đến giờ phải lẽ, đức Phật bước ra ngoài vườn thuốc, đứng nhìn ngắm hằng trăm loại cây loại lá mà thánh y Jīvaka đã thuê người chăm sóc, tưới tắm, vun quén công phu. Đức Phật ngồi xuống nơi một bụi cây, thò tay nắm và nâng lên một cành, hỏi vu vơ: - Ai biết cây thuốc này chữa bệnh gì? Có vị tỳ-khưu đáp: - Đốt lên và xông khói, nó trị bệnh viêm xoan mũi, bạch đức Thế Tôn! Đức Phật đưa tay chỉ cây khác, nằm trong luống khác: - Cây kia dường như trị cảm, phải chăng?

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 113

- Tâu vâng! Rồi tuần tự, đức Phật bước đi quanh một vòng vườn thuốc, tay sờ lá này, tay đụng nhành kia... để hỏi chữa bệnh gì, chữa bệnh gì... Trong số chư vị tỳ-khưu đi theo, có người biết về thuốc nên họ lần lượt trả lời, nào là trị ho, tiêu đờm, ngăn tả ly, chữa chứng đầy hơi, sáng mắt, trị đau bụng quặn... Trở về chỗ ngồi đã được soạn sẵn, đức Phật nói: - Này các thầy tỳ-khưu! Giáo pháp Như Lai cũng là một vườn thuốc như vườn thuốc của Jīvaka vậy. Các thầy hãy nghe để Như Lai giảng nói. Thế rồi, đức Phật đã thuyết với đại ý như sau: - Này các thầy tỳ-khưu! Khu vườn này thật là đẹp. Cây lá tươi xanh, các lối đi, quanh các gốc cây đều được dọn dẹp sạch cỏ và rác; những cành khô, nhánh yếu, nhánh gầy đều được cắt tỉa thông thoáng, công phu. Hoa nở rộ, lác đác những chùm trái bắt đầu xuất hiện; hứa hẹn một mùa trái bội thu! Các thầy có biết tại sao được như thế không? Một số vị đã trả lời: - Nhờ đất tốt. - Nhờ giống tốt do đã được chọn lựa kỹ càng. - Nhờ phân nước và công chăm sóc. - Nhờ thời tiết nắng mưa thuận lợi - Nhờ biết cách cắt tỉa nhánh cành, sạch cỏ, sạch rác... Một vị tỳ-khưu trước đây là người làm vườn, từng chăm sóc khu vườn này cho thánh y Jīvaka, mỉm cười nói: - Cộng lại tất cả những điều kiện ấy là chúng ta đã có một khu vườn xoài tươi tốt. Tuy nhiên, có một yếu tố quyết định làm cho ngôi vườn này sây quả, vượt trội các nơi khác, ấy là yếu tố tâm, là tấm lòng, là có cái tâm thương yêu, cảm ứng vào đấy nữa, bạch đức Thế Tôn! - Hay thay là yếu tố tâm! Đức Phật khen ngợi, đưa mắt

114 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

một vòng, ngài nói tiếp - Vậy, ai có ý kiến gì về khu vườn của mình nữa không? - Dạ thưa có, bạch đức Thế Tôn! Mảnh đất tốt chính là đức tin, có đức tin vững vàng rồi ta sẽ trồng cây giống tốt lên trên ấy. Cây giống tốt chính là tất cả mọi thiện pháp. Phân và nước chính là những công phu hành trì để tưới tắm thêm cho những thiện pháp ấy. Công chăm sóc chính là nỗ lực, tinh cần, cố gắng, chăm chuyên tu tập đừng có lười biếng, dễ duôi, giải đãi. Thời tiết nắng mưa thuận lợi chính là tạo thêm những duyên lành; duyên lành ấy có thể là nghe pháp, có thể là lựa chọn bạn lành, tìm trú xứ thích

hợp như núi rừng, hang động, xa chốn thị thành huyên náo; gần gũi thiện hữu trí thức, tu tập tứ vô lượng tâm... Biết cắt tỉa những cành nhánh vô dụng, khô cỗi chính là trí tuệ; bởi trí tuệ có khả năng cắt bỏ, đốn bỏ, đoạn lìa những gai chướng, những trở ngại; biết dọn sạch cỏ rác ở trong tâm. Đấy chính là khu vườn của những tỳ-khưu biết tu tập, bạch đức Thế Tôn! - Khá lắm! Đức Phật khen ngợi - Ai có thể nghe được khu vườn này nói với chúng ta điều gì nữa không? Mọi người im lặng. Đức Phật dạy tiếp: - Một vị tỳ-khưu tu tập trong giáo pháp của Như Lai cũng phải biết cách săn sóc một khu vườn xoài tương tợ như thế mới đạt được thành tựu cuối cùng: cứu cánh của sa-môn hạnh. Nếu khu vườn cho ta thâu hái một mùa bội thu thì thầy tỳ-khưu cũng thâu hái được tứ quả và tứ thánh! Vậy thì các thầy hãy chú tâm lắng nghe, Như Lai sẽ thuyết giảng thêm chút nữa, cũng về ngôi vườn ấy nhưng được nói theo hình tượng khác, ngữ nghĩa khác. Này các thầy tỳ-khưu! Đức Phật nói tiếp - Giáo pháp của Như Lai có mặt giữa cuộc đời là giáo pháp của trí tuệ và từ bi; nói cách khác là một giáo pháp y cứ trên sự thật, sự thấy biết sáng suốt minh nhiên mà nói ra, mà giảng thuyết. Giảng Minh Đức Triều Tâm Ảnh 115

thuyết cho ai? Cho bất cứ ai có tai để nghe, có trí để tìm hiểu. Giáo pháp ấy được quảng bá nơi này và nơi kia là bởi tấm lòng đối với cuộc đời, bởi tình thương quảng đại, vô vị lợi, là bởi những tâm từ vô lượng mong cho tất thảy chúng sanh đều được nghe pháp, biết tu tập để lắng dịu khổ đau, phiền não, đem hạnh phúc, an vui đến cho mình. Và quả thật đấy là mảnh đất rất tốt. Tuy nhiên, mảnh đất tốt thì phải có hạt giống tốt được chọn lựa kỹ càng. Cái giống tốt ấy chính là những người hữu duyên với giáo pháp, có căn cơ sâu dày sẵn ví như những con trai của Như Lai! Còn nữa, ở đây có những vị tỳ-khưu có mầm giống tốt, tức là có căn duyên từ nhiều đời kiếp, gặp được mảnh đất tốt, được xuất gia trong giáo pháp này. Nhưng người mới được xuất gia ấy, phải làm như thế nào để cho lộ trình phạm hạnh của mình được thông suốt, sự tu tập mau tiến bộ, phát triển và thăng hoa? Đấy có phải là phân và nước cho cái cây kia không? Một người đáp: - Thưa phải! Như vậy, phân nước theo nghĩa rộng, chính là đức tin, có giới hạnh, biết nghe pháp, biết học hỏi, biết chiêm nghiệm... Một người bổ túc: - Ừ, đúng đấy! Nhưng còn thiếu! Nếu có tín, giới, văn, tư mà không có pháp để hành trì, không có đề mục tu tập phù hợp với căn duyên, tâm tánh mình thì làm sao mà thành tựu được? - Đúng vậy! Một người thêm ý kiến - Nói chung là tất thảy mọi thiện pháp... Đức Phật thuyết giảng tiếp: - Mảnh đất tốt, cây giống tốt cũng có nghĩa là những cây cỏ, những lùm bụi cũng theo đó mà mọc lên, những cành nhánh ăn theo cũng theo đó mà phát triển. Vậy, người có trí phải biết đốn bỏ những cây si, cây sân, cành tham, lùm bụi

116 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

gai độc chúng cũng cộng cư, hỗn cư ở đấy nữa! Tất cả mọi duyên lành hỗ trợ từ bạn lành, trú xứ, tri túc trong vật thực, y áo, sàng tọa, thuốc men sẽ làm cho các bất thiện pháp khó phát sanh. Đưa mắt nhìn một vòng, đức Phật cất giọng từ hòa: - Các thầy lựa chọn trú xứ ở nơi này, với những hiểu biết, liên tưởng về khu vườn như vậy là đúng đắn, là chánh đáng. Hãy học những đức tính của khu vườn! Hãy nỗ lực, tinh cần để khu vườn kia được xanh tươi cây lá, sum suê hoa quả Tứ Thánh!

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.